ĐỀ CƯƠNG THÔNG TIN, TUYÊN TRUYỀN
Về nội dung Đề án hợp nhất ĐVHC tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang; Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Tuyên Quang năm 2025
(Kèm theo Văn bản số: 1724/UBND-NC ngày 18/4/2025 của UBND tỉnh)

1. Một số căn cứ, quan điểm, mục tiêu và sự cần thiết của việc hợp nhất ĐVHC tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang; sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Tuyên Quang

1.1. Căn cứ chính trị, pháp lý và thực tiễn

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 của Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII.

- Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; Kết luận số 137-KL/TW ngày 29/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về Đề án sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp;

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19/02/2025;

- Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 74/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC năm 2025;

- Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC và xây dựng chính quyền địa phương 02 cấp.

- Kết luận hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh uỷ ngày 16-17/4/2025 về Đề án hợp nhất ĐVHC tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang, Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Tuyên Quang năm 2025;

- Kết quả rà soát về ĐVHC các cấp của tỉnh, đối chiếu với điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành và định hướng của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, tỉnh Tuyên Quang thuộc diện sắp xếp và cơ bản các ĐVHC cấp xã không đạt 100% cả 02 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo quy định nên thuộc diện sắp xếp.

1.2. Quan điểm, mục tiêu và sự cần thiết của việc sắp xếp hợp nhất ĐVHC tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang; sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Tuyên Quang

Bảo đảm thống nhất quan điểm của Đảng về đổi mới, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy, xây dựng hệ thống chính chính Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả; đúng theo nguyên tắc việc sắp xếp các ĐVHC ngoài tiêu chí về diện tích, quy mô dân số cần cân nhắc thấu đáo các tiêu chí về lịch sử,

truyền thống, văn hóa, dân tộc, trình độ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; bảo đảm đạt mục tiêu cao nhất là phát triển hơn, mở rộng không gian phát triển cho ĐVHC mới, phát huy vai trò dẫn dắt của các vùng động lực, kết hợp hài hòa, hợp lý về vị trí trí liền kề, tiềm năng, lợi thế sẵn có để hỗ trợ lẫn nhau cùng thúc đẩy phát triển kinh tế của ĐVHC mới sau sắp xếp theo đúng yêu cầu, định hướng phát triển nhanh, bền vững của đất nước trong giai đoạn mới; sau sắp xếp ĐVHC bảo đảm tổ chức bộ máy tinh gọn, giảm cấp trung gian, gần dân, sát dân, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân.

Trong quá trình phát triển, ĐVHC cấp xã ở tỉnh Tuyên Quang được hình thành, phát triển cùng với quá trình tổ chức chính quyền địa phương 3 cấp và đã được điều chỉnh, sắp xếp lại phù hợp với từng giai đoạn lịch sử và đã đạt được một số kết quả tích cực góp phần tập trung nguồn lực, phát huy tiềm năng, lợi thế sẵn có của các địa phương để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân, bảo đảm giữ vững an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

Hiện nay, theo tiêu chuẩn của ĐVHC cấp xã thì phần lớn các ĐVHC cấp xã của tỉnh chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định. Do đó, việc sắp xếp, tổ chức lại các ĐVHC cấp xã là cần thiết, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh; mở rộng không gian phát triển, phát huy tiềm năng, lợi thế của từng địa phương.

3. Nguyên tắc, tiêu chuẩn sắp xếp ĐVHC cấp xã

3.1. Nguyên tắc sắp xếp ĐVHC

Tại Điều 2 tại Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 74/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC năm 2025 quy định các nguyên tắc sắp xếp ĐVHC:

"1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng và tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện sắp xếp ĐVHC.

2. Việc sắp xếp ĐVHC phải tuân thủ Hiến pháp, phù hợp quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Nghị quyết này.

Trường hợp sắp xếp đơn vị hành chính phù hợp với định hướng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì được đánh giá là phù hợp quy hoạch có liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã được thực hiện đối với các ĐVHC có diện tích tự nhiên hoặc quy mô dân số chưa đáp ứng tiêu chuẩn của ĐVHC tương ứng quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (sau đây gọi là Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC); có yếu tố truyền thống lịch sử, văn hoá tương đồng; có vị trí địa lý liền kề; có quy mô, tiềm năng, lợi thế và trình độ phát triển kinh tế phù hợp.

4. Việc xây dựng phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã phải tính đến các yếu tố về điều kiện tự nhiên, hạ tầng giao thông, sự phân bố và tổ chức các không gian kinh tế nhằm bảo đảm phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế phát triển kinh tế của mỗi địa phương, hỗ trợ lẫn nhau để thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội chung của ĐVHC sau sắp xếp; cân nhắc kỹ các yếu tố về trình độ, năng lực quản lý của cấp ủy, chính quyền địa phương, mức độ chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin của chính quyền địa phương và người dân; bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc tại các địa bàn trọng yếu, khu vực đảo, quần đảo và vùng biên giới; giữ gìn và phát huy truyền thống lịch sử, văn hóa, dân tộc của mỗi địa phương; bảo đảm khối đoàn kết gắn bó của cộng đồng dân cư.

5. Trường hợp thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã mà làm thay đổi địa giới đơn vị hành chính cấp huyện thì không phải thực hiện quy trình, thủ tục điều chỉnh địa giới của đơn vị hành chính cấp huyện mà đơn vị hành chính cấp xã đó trực thuộc.

6. Gắn việc sắp xếp ĐVHC với đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; bảo đảm chính quyền địa phương cấp xã gần dân, sát dân và phục vụ người dân được tốt nhất.

7. Khi thực hiện sắp xếp ĐVHC theo quy định của Nghị quyết này thì không áp dụng tiêu chuẩn về cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội, số ĐVHC trực thuộc, loại đô thị, trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị đối với các ĐVHC hình thành sau sắp xếp.

8. Chú trọng và làm tốt công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ, thống nhất cao về chủ trương sắp xếp ĐVHC".

3.2. Số lượng, tiêu chuẩn của ĐVHC xã, phường sau sắp xếp

- Theo Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 74/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tổng số lượng ĐVHC xã, phường sau sắp xếp giảm khoảng 60% - 70% so với tổng số lượng ĐVHC cấp xã trước sắp xếp.

- Tiêu chuẩn ĐVHC cấp xã sau sắp xếp:

+ Xã miền núi, vùng cao hình thành sau sắp xếp có diện tích tự nhiên đạt từ 100 km^2 trở lên và quy mô dân số đạt từ 5.000 người trở lên.

+ Phường hình thành sau sắp xếp có diện tích tự nhiên đạt từ 5,5 km^2 trở lên; quy mô dân số đạt từ 15.000 người trở lên.

- Trường hợp sắp xếp từ 03 ĐVHC cấp xã trở lên thành 01 xã, phường mới thì không phải xem xét định hướng về tiêu chuẩn quy định nêu trên. Trường hợp ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp không thể đáp ứng các định hướng về tiêu chuẩn nêu trên thì Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

3.3. Tên gọi ĐVHC cấp xã sau sắp xếp (Điều 7 Nghị quyết 76/2025/NQ-UBTVQH15):

- Tên của ĐVHC cấp tỉnh hình thành sau sắp xếp được đặt theo tên của một trong các ĐVHC trước sắp xếp phù hợp với định hướng sắp xếp đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Việc đặt tên, đổi tên của ĐVHC cấp xã được quy định như sau:

+ Tên của ĐVHC cấp xã cần dễ đọc, dễ nhớ, ngắn gọn, bảo đảm tính hệ thống, khoa học, phù hợp với các yếu tố truyền thống lịch sử, văn hóa của địa phương và được Nhân dân địa phương đồng tình ủng hộ;

+ Khuyến khích đặt tên của ĐVHC cấp xã theo số thứ tự hoặc theo tên của ĐVHC cấp huyện (trước sắp xếp) có gắn với số thứ tự để thuận lợi cho việc số hoá, cập nhật dữ liệu thông tin;

+ Tên của ĐVHC cấp xã không được trùng với tên của ĐVHC cùng cấp trong phạm vi ĐVHC cấp tỉnh hoặc trong phạm vi ĐVHC cấp tỉnh dự kiến hình thành sau sắp xếp.

3.4. Lựa chọn trung tâm hành chính của ĐVHC cấp xã mới sau sắp xếp.

- Trung tâm hành chính của ĐVHC cơ sở mới có vị trí địa lý thuận lợi, hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, nhất là hệ thống giao thông phát triển, dễ dàng kết nối với các ĐVHC khác, kết nối giữa trụ sở của ĐVHC và cộng đồng dân cư trong ĐVHC đó.

- Trung tâm hành chính của ĐVHC cơ sở mới cần có không gian phát triển trong tương lai; phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của ĐVHC mới, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

4. Phương án sắp xếp ĐVHC

4.1. Hợp nhất ĐVHC tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang

Thành lập tỉnh Tuyên Quang trên cơ sở hợp nhất tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang, lấy tên là tỉnh Tuyên Quang; sau hợp nhất, tỉnh Tuyên Quang có diện tích tự nhiên 13.795,51 km^2 và quy mô dân số là 1.865.270 người; Trung tâm chính trị - hành chính đặt tại tỉnh Tuyên Quang hiện nay.

4.2. Sắp xếp ĐVHC cấp xã

a) Toàn tỉnh có 137 ĐVHC cấp xã, trong đó: 121 xã, 10 phường và 06 thị trấn.

b) Dự kiến thực hiện sắp xếp 133 ĐVHC cấp xã, trong đó: 117 xã, 10 phường, 06 thị trấn.

c) Giữ nguyên trạng, không thực hiện sắp xếp 04 ĐVHC cấp xã (04 xã).

(Có phụ lục phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã kèm theo)

5. Đối tượng, phạm vi tác động của đề án:

a) Đề án hợp nhất ĐVHC tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang: Toàn bộ Nhân dân thuộc các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang.

b) Đề án sắp sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Tuyên Quang năm 2025: Các xã, phường, thị trấn có liên quan (thực hiện sắp xếp).

6. Thời gian tổ chức lấy ý kiến cử tri về Đề án: ***Ngày 20/4/2025*** (Chủ nhật).

7. Việc thực hiện chế độ, chính sách đặc thù đối với ĐVHC mới sau sắp xếp (*Điều 13 Nghị quyết 76/2025/NQ-BTVQH15)*

- Người dân, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người hưởng lương trong lực lượng vũ trang trên địa bàn ĐVHC sau sắp xếp tiếp tục hưởng chế độ, chính sách đặc thù áp dụng theo vùng, theo khu vực hoặc theo ĐVHC như trước khi thực hiện sắp xếp cho đến khi có quyết định khác của cấp có thẩm quyền.

- Giữ nguyên phạm vi, đối tượng và nội dung của các chế độ, chính sách theo quy định của Trung ương và địa phương áp dụng đối với ĐVHC như trước khi sắp xếp cho đến khi có quyết định khác của cấp có thẩm quyền.

- Trường hợp có thay đổi tên gọi của ĐVHC sau sắp xếp thì sử dụng tên gọi mới của ĐVHC để tiếp tục tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù.

8. Việc chuyển đổi giấy tờ, con dấu cho cá nhân, tổ chức (*Điều 14 Nghị quyết 76/2025/NQ-BTVQH15)*

- Việc chuyển đổi giấy tờ cho cá nhân, tổ chức được thực hiện theo quy định tại Điều 10 của Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

- Việc cấp, sử dụng con dấu của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp ở các ĐVHC thực hiện sắp xếp thực hiện theo quy định, hướng dẫn của Chính phủ.

9. Trách nhiệm của Nhân dân trong việc tham gia ý kiến về các Đề án

Theo quy định tại Điều 29 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, trách nhiệm của Nhân dân trong việc tham gia ý kiến như sau:

"1. Đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức và mọi công dân cư trú trên địa bàn có trách nhiệm tích cực tham gia ý kiến về những nội dung liên quan trực tiếp đến đời sống của cộng đồng dân cư để làm cơ sở cho các cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương, của đất nước.

2. Cá nhân, hộ gia đình có trách nhiệm tham gia hoặc cử đại diện hộ gia đình tham dự họp bàn, thảo luận, thể hiện ý kiến đối với các nội dung theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

3. Công dân theo dõi, đánh giá, giám sát việc tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của Nhân dân trên địa bàn đối với những nội dung đã được đưa ra lấy ý kiến và quá trình tổ chức thực hiện quyết định của cơ quan có thẩm quyền đối với các nội dung này."